

THÔNG TIN ĐẠI LÝ THANH TOÁN CỦA NGÂN HÀNG HỢP TÁC XÃ VIỆT NAM (CO-OPBANK)

Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam (Co-opBank) thực hiện hoạt động giao Đại lý thanh toán với các Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) tuân thủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hoạt động Đại lý thanh toán. Thông qua các điểm Đại lý thanh toán, khách hàng được tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ của Co-opBank theo phạm vi hoạt động Đại lý thanh toán được giao.

Thông tin về hoạt động Đại lý thanh toán của Co-opBank cụ thể như sau:

1. Biểu phí dịch vụ

- Phí dịch vụ là khoản phí khách hàng phải thanh toán cho Co-opBank khi sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của Co-opBank tại điểm Đại lý thanh toán.
- QTDND thực hiện thu phí dịch vụ của khách hàng theo biểu phí do Co-opBank quy định trong từng thời kỳ.

2. Hạn mức giao dịch thẻ chip Co-opBank Napas tại điểm Đại lý thanh toán

Hạn mức giao dịch đối với khách hàng sử dụng thẻ chip ghi nợ nội địa

TT	Nội dung	Hạn mức (VND)
1	Giao dịch rút tiền mặt tối đa 1 lần qua POS	20.000.000
2	Giao dịch rút tiền mặt tối đa 1 ngày qua POS	50.000.000
3	Giao dịch chuyển khoản nội bộ tối đa 1 lần tại POS	100.000.000
4	Giao dịch chuyển khoản nội bộ tối đa 1 ngày tại POS	500.000.000

3. Thời hạn giao Đại lý thanh toán

- Hợp đồng Đại lý thanh toán giữa Co-opBank và QTDND có thời gian 01 (một) năm, kể từ thời điểm Hợp đồng giữa hai Bên có hiệu lực.
- Trong vòng 30 ngày trước ngày hết hạn Hợp đồng, nếu không Bên nào có thông báo bằng văn bản cho Bên kia về việc chấm dứt Hợp đồng, thì Hợp đồng được tự động gia hạn thêm 01 năm với các điều khoản tương tự.
- Việc gia hạn Hợp đồng được thực hiện liên tục theo nguyên tắc trên cho đến khi Hợp đồng chấm dứt theo quy định.

4. Danh sách điểm Đại lý thanh toán của Co-opBank

TT	Điểm Đại lý	Địa chỉ giao dịch chi tiết	Tỉnh / Thành phố
1.	QTDND Bảo Ái	Thôn Ngòi Khang, xã Bảo Ái, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
2.	QTDND Chấn Thịnh	Thôn Cao 2, xã Chấn Thịnh, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
3.	QTDND Châu Quế Hạ	Thôn Ngọc Châu, xã Châu Quế, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
4.	QTDND Đông An	Thôn Đông An, xã Đông Công, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
5.	QTDND Hồng Hà	Số nhà 260, đường Ngô Minh Loan, phường Âu Lâu, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
6.	QTDND Hưng Bình	Thôn 7, xã Yên Bình, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
7.	QTDND Hưng Khánh	Thôn Lương An, xã Hưng Khánh, tỉnh Lào Cai	Lào Cai

8.	QTDND xã Lâm Giang	Thôn Bãi Khay, xã Lâm Giang, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
9.	QTDND phường Nam Cường	Tổ dân phố Nam Thọ, phường Nam Cường, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
10.	QTDND xã Nghĩa Lộ	Tổ dân phố 5, phường Trung Tâm, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
11.	QTDND Nguyễn Phúc	SN 144, đường Nguyễn Phúc, TDP Phúc Thọ, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
12.	QTDND Nguyễn Thái Học	SN 306, đường Thành Công, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
13.	QTDND Trần Phú	Thôn Trần Phú, xã Thượng Bằng La, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
14.	QTDND Trần Yên	Đường Đàm Vội, thôn Cổ Phúc 3, xã Trần Yên, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
15.	QTDND Trung Tâm	SN 110, đường Hoàng Liên Sơn, tổ 12, phường Trung Tâm, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
16.	QTDND Yên Thịnh	Đường Nguyễn Tất Thành, phường Văn Phú, tỉnh Lào Cai	Lào Cai
17.	QTDND Nguyễn Huệ	Số 163, đường 30/4, tổ 8, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu	Lai Châu
18.	QTDND An Châu	Thôn số 1 (nay là thôn An Châu), xã Sơn Động, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
19.	QTDND Chũ	Số 857 đường Thân Cảnh Phúc, TDP Dốc Đồn, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh (nay là TDP Quang Trung, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh)	Bắc Ninh

20.	QTDND Dĩnh Kế	Số 707 đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
21.	QTDND Đông Lỗ	Thôn Khoát, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
22.	QTDND Hồng Giang	TDP Phố Kép, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh (nay là TDP Kép, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh)	Bắc Ninh
23.	QTDND Nhã Nam	TDP Tân Quang, xã Nhã Nam, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
24.	QTDND Quý Sơn	TDP Hai Mới, phường Phượng Sơn, tỉnh Bắc Ninh (nay là TDP Quý Sơn, phường Phượng Sơn, tỉnh Bắc Ninh)	Bắc Ninh
25.	QTDND Tân An	TDP Phố Tân An, phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh (nay là TDP An Thắng, phường Tân An, thành phố Bắc Ninh)	Bắc Ninh
26.	QTDND Thái Đào	Thôn Thái An, xã Tân Dĩnh, tỉnh Bắc Ninh (nay là thôn Thái Đào, xã Tân Dĩnh, thành phố Bắc Ninh)	Bắc Ninh
27.	QTDND Ngọc Châu	Thôn Ngọc Châu, xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh (nay là thành phố Bắc Ninh)	Bắc Ninh
28.	QTDND An Bình	Tổ dân phố Giữa, phường Mão Điền, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
29.	QTDND Châu Khê	TDP Đa Hội, phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
30.	QTDND Đại Bái	Khu công nghiệp Đại Bái, xã Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh

31.	QTDND Đại Phúc	Tổ dân phố số 3, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
32.	QTDND Đình Bảng	Tổ dân phố Thọ Môn, phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
33.	QTDND Đình Tổ	Tổ dân phố Bút Tháp, phường Trí Quả, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
34.	QTDND Đồng Nguyên	Đường Hoàng Quốc Việt, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
35.	QTDND Gia Đông	Khu phố Ngọc Khám, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
36.	QTDND Hà Mãn	Khu phố Công Hà, phường Song Liễu, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
37.	QTDND Hồ Hoài Thượng	Tổ dân phố Phố Đông Côi, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
38.	QTDND Thị trấn Lim	Số 87 – 89, đường Nguyễn Đăng Đạo, xã Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
39.	QTDND Mão Điền	Khu đô thị Mão Điền 1, TDP Bàng Cả Đình Mận, phường Mão Điền, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
40.	QTDND Nghĩa Đạo	Phố Vàng, phường Trạm Lộ, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
41.	QTDND Nội Duệ	Thôn Đình Cả, xã Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
42.	QTDND Phố Mới	Khu phố 3, phường Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh

43.	QTDND Song Hồ	Tổ dân phố Đạo Tú, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
44.	QTDND Tam Đa	Thôn Phấn Động, xã Tam Đa, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
45.	QTDND Tân Lãng	Tầng 1, trụ sở Kho bạc Nhà nước, số 7 đường Vũ Giới, thôn Tân Phượng, xã Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
46.	QTDND Thanh Khương	Khu phố mới, phường Trí Quả, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
47.	QTDND Tương Giang	Số 9 đường Tương Giang, tổ dân phố Tiêu Long, phường Tam Sơn, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
48.	QTDND Vạn An	Số 896 đường Thiên Đức, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
49.	QTDND Võ Cường	245 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh	Bắc Ninh
50.	QTDND Bắc An	TDP Nông Trường, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
51.	QTDND Bình Minh	Thôn Bình Minh, xã Đường An, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
52.	QTDND Bình Xuyên	Thôn Dinh Trại Như, xã Thượng Hồng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
53.	QTDND Cẩm Hoàng	Thôn Cẩm Hoàng, xã Cẩm Giang, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
54.	QTDND Chi Lăng Bắc	Thôn Phương Khê, xã Nam Thanh Miện, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng

55.	QTDND Chi Lăng Nam	Thôn Triều Dương, xã Nam Thanh Miện, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
56.	QTDND Cổ Bì	Thôn Bì Đổ, xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
57.	QTDND Cộng Hòa	Thôn Lai Khê, xã Lai Khê, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
58.	QTDND Đoàn Tùng	Thôn Tùng Lâm, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
59.	QTDND Đồng Lạc	Số 220 phố Tôn Thất Tùng, phường Lê Đại Hành, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
60.	QTDND Gia Khánh	Thôn Gia Khánh, xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
61.	QTDND Gia Tân	Thôn Lãng Xuyên, xã Gia Lộc, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
62.	QTDND Hùng Thắng	Thôn Hùng Thắng, xã Kê Sặt, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
63.	QTDND Kim Giang	Thôn La B, xã Cẩm Giang, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
64.	QTDND Lê Lợi	Thôn Anh, xã Yết Kiêu, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
65.	QTDND Long Xuyên	Thôn Cậy, xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
66.	QTDND Ngô Quyền	Thôn Ngô Quyền, xã Hải Hưng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
67.	QTDND Nhân Quyền	Thôn Dương Loan, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng

68.	QTDND Quyết Thắng	Tổ dân phố Hoàng Xá 1, phường Ái Quốc, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
69.	QTDND Tân Việt (Bình Giang)	Thôn Tân Hưng, xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
70.	QTDND Tân Việt (Thanh Hà)	Thôn Vạn Tuế, xã Hà Bắc, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
71.	QTDND Thạch Khôi	Số 111 phố Thạch Khôi, phường Thạch Khôi, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
72.	QTDND Thái Học	Số 178 Ninh Cháp, phường Chu Văn An, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
73.	QTDND Thanh Cường	Thôn Trường Thịnh, xã Hà Đông, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
74.	QTDND Thanh Hải	Thôn An Liệt 2, xã Hà Tây, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
75.	QTDND Thanh Tùng	Thôn Đoàn Phú, xã Nguyễn Lương Bằng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
76.	QTDND Thanh Xá	Thôn Hòa Xá 1, xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
77.	QTDND Thống Nhất	Thôn Thống Nhất, xã Yết Kiêu, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
78.	QTDND Vĩnh Hồng	Thôn Vĩnh Hồng, xã Kê Sặt, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
79.	QTDND Cẩm Hưng	Thôn Nghĩa Hưng, xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng

80.	QTDND Phượng Hoàng	Thôn Ngoại Đàm, xã Hà Tây, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
81.	QTDND Thanh Thủy	Thôn Lại Xá 1, xã Thanh Hà, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
82.	QTDND Đồng Gia	Thôn Đồng Gia, xã Kim Thành, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
83.	QTDND Kim Tân	Thôn Viên Chử, xã An Thành, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
84.	QTDND Ngũ Phúc	Thôn Dưỡng Mông, xã An Thành, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
85.	QTDND Phú Thái	Thôn Ga, xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
86.	QTDND Tam Lưu	Số 33 Hữu Nghị, phường Kinh Môn, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
87.	QTDND Bạch Thái An	Số 2, phố Cầu Đình, phường Phạm Sư Mạnh, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
88.	QTDND Thượng Quận	Tổ dân phố La Xá, phường Trần Liễu, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
89.	QTDND Tam Hưng	Tổ dân phố Do Nghi, phường Nam Triệu, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
90.	QTDND Lưu Kiếm	Tổ dân phố Mỹ Liệt, phường Lưu Kiếm, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
91.	QTDND Phả Lễ	Tổ dân phố Phả Lễ 2, phường Nam Triệu, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
92.	QTDND Lập Lễ	Tổ dân phố Lạch Sẻ, phường Nam Triệu, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng

93.	QTDND An Hòa	Số 8 đường Hoàng Độ, tổ dân phố Ngọc Dương 1, phường An Phong, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
94.	QTDND An Đồng	Tổ dân phố Vĩnh Khê, phường An Hải, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
95.	QTDND Đông Hải	Số 1146 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
96.	QTDND An Lữ	Tổ dân phố An Lữ, phường Hòa Bình, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
97.	QTDND Kiến Thụy	Thôn Xuân Úc, xã Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
98.	QTDND Hợp Đức	Số 419, tổ dân phố Đức Hậu, phường Nam Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
99.	QTDND Kiến Hưng	Thôn Đại Thắng, xã Kiến Hưng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
100.	QTDND Ngũ Phúc	Thôn Xuân Đông, xã Nghi Dương, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
101.	QTDND Kiến Quốc	Thôn 4, xã Nghi Dương, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
102.	QTDND Minh Tân	Số 3 phố Thiện Khánh, phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
103.	QTDND Đại Thắng	Thôn Trâm Khê, xã Quyết Thắng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
104.	QTDND Vĩnh Bảo	Thôn Bình Minh, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng

105.	QTDND Chiến Thắng	Thôn Phương Hạ, xã An Hưng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
106.	QTDND Tân Minh	Thôn Chính Nghị, xã Tiên Minh, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
107.	QTDND Vĩnh Hưng	Thôn Tam Đa, xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
108.	QTDND Cao Minh	Thôn Cao Minh 7, xã Vĩnh Am, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
109.	QTDND Bát Trang	Thôn Nghĩa Trang, xã An Trường, thành phố Hải Phòng (Nay là thôn Quyết Thắng, xã An Trường, thành phố Hải Phòng)	Hải Phòng
110.	QTDND xã Cấp Tiến	Thôn Kinh Lương, xã Tân Minh, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
111.	QTDND Phạm Ngũ Lão	Tổ dân phố Trung Sơn, phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
112.	QTDND An Hải	Số 239 tổ dân phố Quốc Tuấn, phường An Dương, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
113.	QTDND Kim Anh	Thôn Văn Minh, xã Phú Thái, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
114.	QTDND Phú Thứ	Số 114 đường Vũ Mạnh Hùng, phường Nhị Chiều, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
115.	QTDND Cẩm Chế	Thôn Du La, xã Hà Bắc, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
116.	QTDND Hà Kỳ	Thôn Hà Hải, xã Nguyên Giáp, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng

117.	QTDND Quảng Nghiệp	Thôn Quảng Nghiệp, xã Tân Kỳ, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
118.	QTDND Tiền Tiến	Cập Nhất 1, phường Nam Đồng, thành phố Hải Phòng	Hải Phòng
119.	QTDND An Ấp	Lô đất diện tích 251m2, thôn Xuân Mỹ, xã Đồng Bằng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
120.	QTDND An Ninh	Thôn An Ninh 1, xã Phụ Dực, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
121.	QTDND An Vinh	Thôn Hưng Đạo, xã Quỳnh An, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
122.	QTDND Bình Minh	Thôn Bình Minh 2, xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
123.	QTDND Canh Tân	Thôn Lưu Xá, xã Ngự Thiên, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
124.	QTDND Chí Hòa	Thôn Vị Sỹ, xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
125.	QTDND Cộng Hòa	Thôn Thọ Khê, xã Ngự Thiên, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
126.	QTDND Duyên Hải	Thôn Khả, xã Diên Hà, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
127.	QTDND Đình Phùng	Thôn Đình Phùng, xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
128.	QTDND Đông Á	Km7+800 đường 39A, thôn 1, xã Đông Quan, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
129.	QTDND Đông Giang	Thôn Lương Đống, xã Bắc Đông Quan, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên

130.	QTDND Đông Kinh	Thôn Hà Khê, xã Bắc Đông Quan, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
131.	QTDND Đông La	Thôn 16, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
132.	QTDND Đông Phương	Thôn Đông Kinh, xã Bắc Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
133.	QTDND Đông Quang	Thôn Đông Phong, xã Đông Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
134.	QTDND Đông Sơn	Thôn 19, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
135.	QTDND Đồng Tiến	Thôn Đông Hòe, xã Tân Tiến, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
136.	QTDND Đông Trà	Thôn Trà Xuyên, xã Đông Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
137.	QTDND Đông Xá	Thôn Đông Xá, xã Bắc Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
138.	QTDND Đông Xuyên	Thôn Trà Xuyên, xã Đông Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
139.	QTDND Hòa Tiến	Thôn Hòa Tiến, xã Ngự Thiên, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
140.	QTDND Hồng Lĩnh	Thôn Hồng Hợp, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
141.	QTDND Hồng Phong	Thôn Nghĩa Xá, xã Vũ Tiên, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
142.	QTDND Hồng Thái	Thôn Hồng Thái, xã Trà Giang, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên

143.	QTDND Hồng Việt	Thôn Bá Thôn, xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
144.	QTDND Kim Trung	Thôn Kim Sơn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
145.	QTDND Lê Lợi	Thôn Trung Kính, xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
146.	QTDND Liên Giang	Thôn Kim Ngọc 1, xã Bắc Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
147.	QTDND Minh Khai	Thôn Thanh Tân, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
148.	QTDND Minh Lãng	Thôn Thanh Trai, xã Thư Trì, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
149.	QTDND Minh Quang	Thôn Minh Hưng, xã Bình Thanh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
150.	QTDND Nam Cao	Thôn Nam Cao, xã Lê Lợi, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
151.	QTDND Nam Hà	Thôn Nam Hà, xã Nam Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
152.	QTDND Nam Hải	Thôn Nội Lang, xã Nam Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
153.	QTDND Phong Châu	Thôn Khuốc Tây, xã Đông Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
154.	QTDND Phú Châu	Thôn Phạm, xã Đông Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
155.	QTDND Phúc Thành	Tổ 30 Phúc Thành, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên

156.	QTDND Quang Minh	Thôn Quang Minh, xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
157.	QTDND Quốc Tuấn	Thôn Quốc Tuấn, xã Trà Giang, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
158.	QTDND Quỳnh Hưng	Thôn Tài Giá, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
159.	QTDND Quỳnh Minh	Thôn Minh Thượng, xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
160.	QTDND Quỳnh Ngọc	Thôn Quỳnh Ngọc, xã Ngọc Lâm, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
161.	QTDND Quỳnh Thọ	Thôn Đại Nấm 2, xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
162.	QTDND Song Lãng	Thôn Trung, xã Thư Trì, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
163.	QTDND Tân Bình	Tổ 19 Tân Bình, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
164.	QTDND Tân Phong	Tổ 21 Tân Phong, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
165.	QTDND Tây Đô	Thôn Tây Đô, xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
166.	QTDND Tây Tiến	Thôn Đông Cao, xã Ái Quốc, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
167.	QTDND Thái Giang	Thôn Thái Giang, xã Tây Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
168.	QTDND Thái Phúc	Thôn Nha Xuyên, xã Bắc Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên

169.	QTDND Thái Phương	Thôn Phương La, xã Tiên La, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
170.	QTDND Thái Tân	Thôn Thái Tân, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
171.	QTDND Thái Thịnh	Thôn Nam Thịnh, xã Nam Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
172.	QTDND Thái Thọ Huyện Thái Thụy	Thôn Thái Thọ, xã Nam Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
173.	QTDND Thái Xuyên	Thôn Đông Thái Xuyên, xã Đông Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
174.	QTDND Thanh Nê	Thôn Tán Thuật, xã Kiến Xương, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
175.	QTDND Thanh Tân	Thôn Bắc Thanh Tân, xã Bình Nguyên, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
176.	QTDND Thị trấn Hưng Nhân	Thôn Hưng Nhân, xã Long Hưng, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
177.	QTDND Thị trấn Tiền Hải	Thôn An Khang, xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
178.	QTDND Thống Nhất	Thôn Thống Nhất, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
179.	QTDND Thụy Bình	Xóm 4, thôn An Tập, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
180.	QTDND Thụy Dân	Thôn An Tiêm, xã Tây Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
181.	QTDND Thụy Dương	Thôn Lương Triều, xã Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên

182.	QTDND Thụy Hồng	Thôn Vạn Đồn, xã Đông Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
183.	QTDND Thụy Quỳnh	Thôn Kha Quỳnh, xã Bắc Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
184.	QTDND Thụy Sơn	Thôn Nhạo Sơn, xã Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
185.	QTDND Thụy Trình	Thôn Quảng Nạp 2, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
186.	QTDND Thụy Văn	Thôn An Định, xã bắc Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
187.	QTDND Tiền Phong	Tổ 14 Tiền Phong, phố Lê Quý Đôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
188.	QTDND Trà Giang	Thôn Trà Trung, xã Trà Giang, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
189.	QTDND Trung Chính	Thôn Trung Đồng, xã Hưng Phú, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
190.	QTDND Vân Trường	Thôn Bác Trạch, xã Tây Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
191.	QTDND Vũ Hòa	Thôn 3, xã Hồng Vũ, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
192.	QTDND Vũ Hội	Thôn An Lập, xã Thư Vũ, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
193.	QTDND Vũ Lạc	Tổ dân phố Vân Động, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
194.	QTDND Vũ Lăng	Thôn Vũ Lăng, xã Tiền Hải, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên

195.	QTDND Vũ Thắng	Thôn Vũ Thắng 1, xã Hồng Vũ, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
196.	QTDND Vũ Vân	Thôn Vũ Vân, xã Thư Vũ, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
197.	QTDND Vũ Vinh	Thôn Bộ La, xã Thư Vũ, tỉnh Hưng Yên	Hưng Yên
198.	QTDND Bồ Đề	Xã Bình Giang, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
199.	QTDND Chuyên Ngoại	TDP Điện Biên, phường Duy Tiên, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
200.	QTDND Đồng Hóa	Tổ dân phố Phương Xá, phường Lê Hồ, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
201.	QTDND Hoàng Đông	Phường Duy Hà, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
202.	QTDND Ngọc Lũ	Xã Bình An, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
203.	QTDND Nhật Tân	Tổ dân phố số 3, phường Kim Thanh, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
204.	QTDND Nhật Tựu	TDP Văn Bối (nay là TDP Nhật Tựu 2), phường Kim Thanh, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
205.	QTDND Tân Sơn	Tổ dân phố Đoài, phường Tam Chúc, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
206.	QTDND Tiên Hải	Tổ dân phố Quán Nha, phường Hà Nam, tỉnh Ninh Bình (nay là tổ dân phố 1, phường Hà Nam, tỉnh Ninh Bình)	Ninh Bình

207.	QTDND Tiên Nội	Số 212A, đường Trương Minh Lượng, tổ dân phố Nguyễn Đoài, phường Tiên Sơn, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
208.	QTDND Tiên Tân	Phường Hà Nam, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
209.	QTDND Yên Bắc	Phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
210.	QTDND Nghĩa Lâm	Thôn Sỹ Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
211.	QTDND Hải Phong	Thôn An Phong, xã Hải An, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
212.	QTDND Hoành Sơn	Thôn Hoành Tam, xã Giao Thủy, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
213.	QTDND Phương Định	Thôn Cự Trữ, xã Ninh Giang, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
214.	QTDND Nam Thanh	184 thôn Nội, xã Nam Ninh, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
215.	QTDND Xuân Tiến	Thôn Tiến Thành, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
216.	QTDND Ninh Vân	Thôn Xuân Ninh, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
217.	QTDND Giao Nhân	Xóm Trường Thành, xã Giao Hưng, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
218.	QTDND Thọ Nghiệp	Thôn Thiên Thiện, xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình

219.	QTDND Giao Lâm	Xã Giao Ninh, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
220.	QTDND Xuân Bắc	Thôn Trà Bắc, xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
221.	QTDND Nghĩa Hùng	Thôn Sỷ Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
222.	QTDND Xuân Trung	Thôn Long Phượng, xã Xuân Hưng, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
223.	QTDND Giao Thịnh	Xã Giao Ninh, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
224.	QTDND Hải Ninh	Thôn 11, xã Hải Thịnh, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
225.	QTDND Trục Hùng	Thôn Lác Môn, xã Ninh Cường, tỉnh Ninh Bình	Ninh Bình
226.	QTDND Bài Sơn	Xóm Bài Sơn 1, xã Lương Sơn, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
227.	QTDND Bảo Thành	Xóm 6, xã Hợp Minh, tỉnh Nghệ An (nay là xóm Bảo Thành, xã Hợp Minh, tỉnh Nghệ An)	Nghệ An
228.	QTDND Bắc Sơn	Xóm 3, Bắc Sơn, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
229.	QTDND Bồng Khê	Thôn Lam Bồng, xã Con Cuông, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
230.	QTDND Diễn Cát	Xóm Tân Hương, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An

231.	QTDND Diễn Hạnh	Thôn Mỹ Lộc, xã Minh Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
232.	QTDND Diễn Hùng	Thôn Ngọc Mỹ, xã Hải Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
233.	QTDND Diễn Kim	Xóm Xuân Châu, xã Hải Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
234.	QTDND Diễn Kỷ	Thôn Cầu Bùng, xã Đức Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
235.	QTDND Diễn Mỹ	Thôn Đông Mỹ, xã Hải Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
236.	QTDND Diễn Thái	Xóm Tân Nam, xã Quảng Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
237.	QTDND Diễn Thịnh	Xóm Minh Phúc, xã An Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
238.	QTDND Diễn Trung	Xã An Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
239.	QTDND Diễn Trường	Xóm Liên Thắng, xã Hùng Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
240.	QTDND Diễn Xuân	Xóm Bắc Xuân, xã Quảng Châu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
241.	QTDND Đô Thành	Xóm Kim Chi, xã Đông Thành, tỉnh Nghệ An (nay là xóm Phú Vinh, xã Đông Thành, tỉnh Nghệ An)	Nghệ An
242.	QTDND Đông Vĩnh	Số 79 đường Nguyễn Trường Tộ, phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An	Nghệ An

243.	QTDND Giang Sơn	Xóm Nguyễn Tạo, xã Bạch Ngọc, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
244.	QTDND Hồng Thành	Xã Đông Thành, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
245.	QTDND Hợp Thành	Xóm Phụng Luật, xã Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
246.	QTDND Hưng Đông	Số 247 đường Nguyễn Trường Tộ, phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
247.	QTDND Hưng Tân	Làng Nam, xã Hưng Nguyên Nam, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
248.	QTDND Hưng Tiến	Xóm Hưng Nghĩa 2, xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
249.	QTDND Liên Thành	Xóm Mậu Long, xã Vân Tụ, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
250.	QTDND Nam Anh	Thửa đất số 1622, tờ bản đồ số 32, xóm 04, xã Đại Huệ, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
251.	QTDND Nam Cát	Xóm Đồng Thuận, xã Kim Liên, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
252.	QTDND Nam Thanh	Xóm Tháp Thổ, xã Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
253.	QTDND Nam Trung	Xóm Tân Hoa, xã Thiên Nhẫn, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
254.	QTDND Nghi Hải	Số 410 đường Phạm Nguyễn Du, khối Nghi Hải 3, phường Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	Nghệ An

255.	QTDND Nghi Hoa	Xóm Hoa Tây, xã Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
256.	QTDND Nghi Hương	Số 116 đường Nguyễn Sinh Cung, phường Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
257.	QTDND Nghi Tân	Số 59 đường Trại Bàng, phường Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
258.	QTDND Nghi Thu	Số 147 đường Sào Nam, khối Nghi Thu 3, phường Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
259.	QTDND Nghi Thủy	Số 122 đường Phạm Huy, phường Cửa Lò, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
260.	QTDND Nghi Xuân	Khối Phong Thịnh, phường Vinh Lộc, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
261.	QTDND Nghĩa Đàn	Số 63 đường Ba Tơ, xóm Tân Hòa, xã Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
262.	QTDND Nghĩa Thái	Xóm Vĩnh Lộc, xã Tân Phú, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
263.	QTDND Nghĩa Thuận	Xóm Thuận Hiếu, xã Đông Hiếu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
264.	QTDND Phú Thành	Xóm Thanh Đạt (Đông Nam Hồng cũ), xã Đông Thành, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
265.	QTDND Phúc Thọ	Phường Vinh Lộc, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
266.	QTDND Quỳnh Hợp	Xóm Hợp Châu, xã Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
267.	QTDND Quỳnh Giang	Thôn 3 Quỳnh Giang, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An

268.	QTDND Quỳnh Hậu	Thôn 2 Quỳnh Hậu, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
269.	QTDND Quỳnh Xuân	Số 9, đường Mai Thúc Loan, tổ dân phố 12, phường Quỳnh Mai, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
270.	QTDND Tân Sơn	Xóm Tân Sơn 3, xã Văn Hiến, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
271.	QTDND Tây Thành	Xóm Tây Thành (Ấn Quang cũ), xã Vân Du, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
272.	QTDND Thái Hòa	Đường Trần Hưng Đạo, khối Đồng Tâm, phường Thái Hòa, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
273.	QTDND Thanh Lĩnh	Thôn Thành Tứ, xã Đại Đồng, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
274.	QTDND Thị trấn Yên Thành	Xóm Trung Dinh, xã Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
275.	QTDND Thịnh Sơn	Xóm Thịnh Sơn 2, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
276.	QTDND Thọ Thành	Xóm Tâm Hợp, xã Đông Thành, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
277.	QTDND Thuận Sơn	Xóm Thuận Minh, xã Thuần Trung, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
278.	QTDND Thượng Sơn	Xóm Thượng Sơn 4, xã Văn Hiến, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
279.	QTDND Vân Diên	Km số 332 + 800, quốc lộ 15, xã Vạn An, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
280.	QTDND Viên Thành	Xã Hợp Minh, tỉnh Nghệ An	Nghệ An

281.	QTDND Xuân Hòa	Xóm Xuân Hòa, xã Vạn An, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
282.	QTDND Xuân Thành	Xã Quan Thành, tỉnh Nghệ An	Nghệ An
283.	QTDND Bình Nguyên	Thôn Bình Bắc, xã Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
284.	QTDND Đức Phong	Thôn Văn Hà, xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
285.	QTDND Phổ Thuận	TDP Vinh Hiển, phường Trà Câu, tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
286.	QTDND Đắc Hà	198 Hùng Vương, xã Đắc Hà, tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
287.	QTDND Hòa Bình	716 Phạm Văn Đồng, phường Đắc Bla, tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
288.	QTDND Quang Trung	505 Duy Tân, phường Đắc Cẩm, tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
289.	QTDND Vinh Quang	Thôn Phương Quý 1, xã Ngọc Bay, tỉnh Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
290.	QTDND Hoài Hương	418 Trường Sa, phường Hoài Nhơn Đông, tỉnh Gia Lai	Gia Lai
291.	QTDND Thị trấn Tuy Phước	Số 453 Nguyễn Huệ, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai	Gia Lai
292.	QTDND An Khê	136A Đỗ Trạc, phường An Khê, tỉnh Gia Lai	Gia Lai
293.	QTDND Kon Dơng	196 Trần Hưng Đạo, xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai	Gia Lai

294.	QTDND Thắng Lợi	TDP Thắng Lợi, phường An Phú, tỉnh Gia Lai	Gia Lai
295.	QTDND Thị trấn Ia Kha	Thôn 1, xã Ia Grai, tỉnh Gia Lai	Gia Lai
296.	QTDND Trà Bá	362 Trường Chinh, Hội Phú, Gia Lai	Gia Lai
297.	QTDND Bình Hòa	Thôn 2 Bình Hòa, xã Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	Đắk Lắk
298.	QTDND Hòa Khánh	Số 7 thôn Tân Tiến, xã Hòa Phú, tỉnh Đắk Lắk	Đắk Lắk
299.	QTDND Pong Drang	Thôn 3, xã Pong Drang, tỉnh Đắk Lắk	Đắk Lắk
300.	QTDND Thống Nhất	Số 1436A Hùng Vương, phường Cư Bao, tỉnh Đắk Lắk	Đắk Lắk
301.	QTDND Cư Êbur	237 Phạm Ngũ Lão, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Đắk Lắk
302.	QTDND An Thạnh	Số 40 Ấp Chánh, xã Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
303.	QTDND Bàu Đồn	Tỉnh lộ 782, ấp 7, xã Truong Mít, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
304.	QTDND Châu Thành	Số 1156 đường Hoàng Lê Kha, ấp Tân Thành, xã Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
305.	QTDND Dương Minh Châu	Số 04 đường Dương Minh Châu, ấp 1, xã Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
306.	QTDND Hiệp Ninh	Số 06 đường Huỳnh Tấn Phát, khu phố Hiệp Lễ, phường Tân Ninh, tỉnh Tây	Tây Ninh

		Ninh	
307.	QTDND Hiệp Tân	Số 501 đường Lạc Long Quân, khu phố Hiệp Hòa, phường Thanh Điền, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
308.	QTDND Hiệp Thạnh	Quốc lộ 22B, ấp Đá Hàng, xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
309.	QTDND Long Hoa	Số 30 Hùng Vương, khu phố 1, phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
310.	QTDND Long Thành Bắc	58A Nguyễn Văn Linh, khu phố Long Tân, phường Long Hoa, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
311.	QTDND Long Thuận	Ấp Long Hòa, xã Long Thuận, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
312.	QTDND Ninh Sơn	765 Bời Lời, khu phố Ninh Lộc, phường Bình Minh, Tây Ninh	Tây Ninh
313.	QTDND Phường 3	Số 145 đường Nguyễn Thái Học, khu phố 3, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
314.	QTDND Tân Biên	Số 76 đường Nguyễn Văn Linh, xã Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
315.	QTDND Tân Hiệp	Đường 785 ấp Tân Hiệp, xã Tân Hội, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
316.	QTDND Tân Hưng	Đường 785 ấp Tân Đông, xã Tân Phú, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
317.	QTDND Tây Ninh	Số 86 Trưng Nữ Vương, khu phố 17, phường Tân Ninh, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
318.	QTDND Thị trấn Tân Châu	Số 60 đường 30/4, ấp 1, xã Tân Châu, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh

319.	QTDND 125	Quốc lộ 20, khu phố 1, phường Tân Phú, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
320.	QTDND Cao su Đồng Nai	Số 09, đường số 3, tổ 4, khu phố Xuân Lập, phường Xuân Lập, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
321.	QTDND Cơ sở Long Thành	Khu phố Phước Thuận, QL51A, phường Long Thành, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
322.	QTDND Nhơn Trạch	Đường Tôn Đức Thắng, khu phố Long Tân, phường Nhơn Trạch, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
323.	QTDND Tín Nghĩa	Ấp Đồn Điền, xã La Ngà, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
324.	QTDND Đại Nghĩa	64 Phạm Văn Thuận, KP 33, phường Tam Hiệp, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
325.	QTDND Trung Dũng	119 đường Phan Đình Phùng, KP Biên Hùng, phường Trảng Biên, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
326.	QTDND Xuân Khánh	392 Hồ Thị Hương, KP 05, phường Long Khánh, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
327.	QTDND Xuân Trường	94 đường tỉnh 772, KP Trung Nghĩa, phường Xuân Lộc, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
328.	QTDND Tân Bửu	Tổ 20, khu phố Tân Thành, phường Trảng Biên, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
329.	QTDND Đại Lợi	31, phố 1, ấp Phú Lợi 1, xã Phú Hòa, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
330.	QTDND Gia Tân	144/2, ấp Bạch Lâm, xã Thống Nhất, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai

331.	QTDND Hòa Bình	Số 2, đường Cổng Chính, ấp Đông Hòa, xã Hưng Thịnh, thành phố Đồng Nai	Đồng Nai
332.	QTDND An Thạnh	79A đường Đồ Chiểu, khu phố An Thạnh, phường Thuận An, thành phố Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh
333.	QTDND Dĩ An	459 đường Trần Hưng Đạo, khu phố Bình Minh 2, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh
334.	QTDND Hiệp Thành	601 đại lộ Bình Dương, khu phố Hiệp Thành 3, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh
335.	QTDND Phú Thọ	Số 02 đường Lê Hồng Phong, khu phố Phú Thọ 7, phường Thủ Dầu Một, thành phố Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh
336.	QTDND Thanh Tuyền	Khu phố Bến Súc, phường Tây Nam, thành phố Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh
337.	QTDND Lái Thiêu	Số D221C, KP Bình Đức 1, phường Lái Thiêu, thành phố Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh
338.	QTDND Phước Hòa	Thửa đất số 290A, tờ bản đồ số 20, ấp Bến Trám, xã Phước Hòa, thành phố Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh
339.	QTDND Phú Hòa	436 đường Phú Lợi, khu phố Phú Hòa, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh
340.	QTDND An Hữu	Tổ 1, ấp 1, xã An Hữu, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp

341.	QTDND Bình Phục Nhứt	Ấp Bình Phục Nhứt, xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
342.	QTDND Đăng Hưng Phước	Khu phố chợ Ông Văn, ấp Bình Phú Quới, xã Tân Thuận Bình, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
343.	QTDND Long Hòa	Đường Võ Văn Kiệt, khu phố Giồng Cát, phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
344.	QTDND Tân Hiệp	164/3 ấp Tân Hiệp, xã Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
345.	QTDND Tân Hội Đông	Số 48/2, tổ 2, ấp Tân Xuân, xã Tân Hương, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
346.	QTDND Tân Mỹ Chánh	Quốc lộ 50, khu phố Tân Tinh A, phường Mỹ Phong, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
347.	QTDND Tân Thanh	Số 144A, tổ 4, ấp 3, xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
348.	QTDND Tân Thành	Ấp Cầu Muống, xã Gò Công Đông, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
349.	QTDND Thị xã Cai Lậy	160, quốc lộ 1A, khu phố Quý Thuận, phường Nhị Quý, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
350.	QTDND Thành phố Mỹ Tho	742D Lý Thường Kiệt, phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
351.	QTDND Vĩnh Bình	Ấp Hòa Đồng, xã Vĩnh Bình, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
352.	QTDND Đức Hòa	600 tỉnh lộ 825, ấp Bình Tiền 1, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
353.	QTDND Đức Lập	220A đường quốc lộ N2, ấp Chánh, xã Đức Lập, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh

354.	QTDND Gò Đen	Số 153A, đường tỉnh 835A, ấp Gò Đen, xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
355.	QTDND Hậu Thạnh Đông	Số 96, đường tỉnh 837, ấp Đỗ Văn Bốn, xã Hậu Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
356.	QTDND Hiệp Hòa	C318, ấp 2, xã Hiệp Hòa, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
357.	QTDND Phước Lộc Thành	Số 48, đường ĐH 20, tổ 2, ấp Phước Kế, xã Mỹ Lộc, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
358.	QTDND Phước Tân Hưng	Ấp Phước Tân Hưng, xã Tầm Vu, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
359.	QTDND Rạch Núi	Số 104 ấp Tây, xã Tân Tập, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
360.	QTDND Tân Bửu	84K2 ấp 2, xã Lương Hòa, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
361.	QTDND Thuận Mỹ	Ấp Bình Trị 1, xã Thuận Mỹ, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
362.	QTDND Trường Thịnh	312 Nguyễn Đình Chiểu, phường Long An, tỉnh Tây Ninh	Tây Ninh
363.	QTDND An Phú	Số 137, đường Nguyễn Hữu Cảnh, ấp An Thịnh, xã An Phú, tỉnh An Giang	An Giang
364.	QTDND Bình Đức	Số 859, đường Trần Hưng Đạo, khóm Bình Thới 2, phường Bình Đức, tỉnh An Giang	An Giang
365.	QTDND Bình Mỹ	Số 466, Lê Hồng Phong, tổ 14, ấp Bình Minh, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang	An Giang

366.	QTDND Châu Đốc	Số 104, đường Phan Đình Phùng, phường Châu Đốc, tỉnh An Giang	An Giang
367.	QTDND Chợ Vàm	Số 117, tổ 13, ấp Phú Xương, xã Chợ Vàm, tỉnh An Giang	An Giang
368.	QTDND Long Sơn	Số 716, tổ 07, khóm Long Thạnh 01, phường Tân Châu, tỉnh An Giang	An Giang
369.	QTDND Mỹ Đức	Số 361, Quốc lộ 91, ấp Mỹ Trung, xã Vĩnh Thạnh Trung, tỉnh An Giang	An Giang
370.	QTDND Nhà Bàng	Số 397, đường Trà Sư, khóm Núi Két, phường Thới Sơn, tỉnh An Giang	An Giang
371.	QTDND Phú Hòa	Đường tỉnh 943, tổ 15, ấp Trung Bình Tiến, xã Vĩnh Trạch, tỉnh An Giang	An Giang
372.	QTDND Tân Châu	Số 16, đường Nguyễn Công Nhân, phường Long Phú, tỉnh An Giang	An Giang
373.	QTDND Cao Lãnh	Số 175, đường Nguyễn Trãi, ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
374.	QTDND Long Hưng A	Ấp Hưng Mỹ Tây, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
375.	QTDND Mỹ Hiệp	Số 002, ấp 1, xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp
376.	QTDND Phú Tân	Số 147 ấp Phước Lợi, xã Thuận Hòa, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
377.	QTDND Sóc Trăng	Số 38 Phạm Ngũ Lão, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
378.	QTDND Thạnh An	3195 Quốc lộ 80, ấp Phụng Quới B, xã Thạnh An, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ

379.	QTDND Thanh Quới	Ấp Hòa Khanh, xã Gia Hòa, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
380.	QTDND Châu Hưng	Ấp Kinh Ngay 1, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
381.	QTDND Trường Khánh	Ấp Trường Hưng, xã Trường Khánh, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
382.	QTDND Vĩnh Thạnh	Ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
383.	QTDND Phú Lộc	Số 255B Lý Thường Kiệt, ấp 1, xã Phú Lộc, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
384.	QTDND Vĩnh Châu	Số 07 đường Nguyễn Huệ, khu vực 1, phường Vĩnh Châu, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
385.	QTDND Huỳnh Hữu Nghĩa	Số 109 Trần Hưng Đạo, ấp Huỳnh Hữu Nghĩa, xã Mỹ Tú, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
386.	QTDND Tín Nghĩa	106 Nguyễn An Ninh, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
387.	QTDND Kế Sách	Số 87, đường 30/4, ấp An Ninh 1, xã Kế Sách, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
388.	QTDND Lịch Hội Thượng	Ấp Châu Thành, xã Lịch Hội Thượng, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
389.	QTDND Mỹ Xuyên	57 Triệu Nương, phường Mỹ Xuyên, thành phố Cần Thơ	Cần Thơ
390.	QTDND Châu Hưng	Ấp Xẻo Chích, xã Vĩnh Lợi, tỉnh Cà Mau	Cà Mau
391.	QTDND Hộ Phòng	Số 261 quốc lộ 1A, khóm Hộ Phòng, phường Giá Rai, tỉnh Cà Mau	Cà Mau

392.	QTDND Long Thạnh	Số 94A, quốc lộ 1A, ấp Phước Thạnh 1, xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau	Cà Mau
393.	QTDND Thới Bình	Số 07, đường 3/2, ấp 1, xã Thới Bình, tỉnh Cà Mau	Cà Mau
394.	QTDND Vĩnh Mỹ	Số 129B, quốc lộ 1A, ấp 15, xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau	Cà Mau
395.	QTDND Phước Long	Ấp Phước Thuận 1, xã Phước Long, tỉnh Cà Mau	Cà Mau
396.	QTDND Đông Phú	Khóm 2, phường Láng Tròn, tỉnh Cà Mau	Cà Mau
397.	QTDND Vĩnh Hưng	Số 386, ấp Tam Hưng, xã Châu Thới, tỉnh Cà Mau	Cà Mau
398.	QTDND Phường 2	56 Đề Thám, phường An Xuyên, tỉnh Cà Mau	Cà Mau